|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 87/2024/TT-BCA | *Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2024* |

**THÔNG TƯ**

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BIÊN SOẠN TỪ ĐIỂN VÀ BÁCH KHOA THƯ TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN

*Căn cứ* *Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ* *Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số* *08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của* *Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định quản lý, sử dụng kinh phí đối với công tác biên soạn từ điển và bách khoa thư trong Công an nhân dân.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về nội dung chi, định mức chi và quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đối với công tác biên soạn từ điển và bách khoa thư trong Công an nhân dân.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan quản lý, các đơn vị, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Từ điển Công an nhân dân* là sách tra cứu cung cấp thông tin về các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm thuộc lĩnh vực công tác công an và sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng lực lượng, hậu cần - kỹ thuật Công an nhân dân, được sắp xếp theo thứ tự chữ cái hoặc theo chủ đề, bao gồm: Từ điển bách khoa Công an nhân dân, Từ điển thuật ngữ chuyên ngành, Từ điển đối chiếu ngôn ngữ.

2. *Bách khoa thư Công an nhân dân* là sách trình bày có hệ thống toàn bộ những tri thức nghiệp vụ trong công tác công an và các tri thức có liên quan mật thiết đến công tác công an được đúc kết trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân; trình bày theo thứ tự bảng chữ cái hoặc theo lĩnh vực, chủ đề.

3*. Mục từ* là đơn nguyên tri thức, phản ánh trọn vẹn, đầy đủ nội dung tri thức công tác công an hoặc tri thức có liên quan mật thiết đến công tác công an, gồm đầu mục từ và nội dung mục từ.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí**

1. Các định mức chi quy định tại Thông tư này là định mức tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ biên soạn và các hoạt động phục vụ biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân. Công an đơn vị, địa phương căn cứ quy định tại Thông tư này và tình hình thực tế, khả năng ngân sách được giao để phê duyệt định mức lập dự toán kinh phí đảm bảo cho nhiệm vụ biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân; bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Các định mức chi khác làm căn cứ để xây dựng dự toán của nhiệm vụ biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân không quy định cụ thể tại Thông tư này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ Công an.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 4. Cỡ mục từ và cách quy đổi**

1. Cỡ mục từ được xác định như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại**  **Cỡ mục từ** | **Bách khoa thư Công an nhân dân** | **Các loại từ điển Công an nhân dân** |
| Mục từ cỡ nhỏ | Dưới 500 chữ | Dưới 150 chữ |
| Mục từ cỡ trung bình | Từ 500 chữ đến dưới 1000 chữ | Từ 150 chữ đến dưới 300 chữ |
| Mục từ cỡ dài | Từ 1000 chữ đến dưới 2000 chữ | Từ 300 chữ đến dưới 600 chữ |
| Mục từ cỡ rất dài | Từ 2000 chữ trở lên | Từ 600 chữ trở lên |

2. Cách quy đổi mục từ

Các mục từ có cỡ khác nhau được quy đổi về mục từ cỡ nhỏ theo hệ số sau:

Mục từ cỡ nhỏ hệ số là 1.

Mục từ cỡ trung bình hệ số là 1,5.

Mục từ cỡ dài hệ số là 2,5.

Mục từ cỡ rất dài hệ số là 4.

**Điều 5. Định mức chi theo nội dung công việc**

1. Định mức chi thực hiện nhiệm vụ biên soạn, biên tập

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Đơn vị tính** | **Mức chi: *Nghìn đồng*** | | | |
| **Bách khoa thư Công an nhân dân** | **Từ điển bách khoa Công an nhân dân** | **Từ điển thuật ngữ chuyên ngành** | **Từ điển đối chiếu ngôn ngữ** |
| **1** | **Xây dựng bảng mục từ** |  |  |  |  |  |
| 1.1 | Xây dựng bảng mục từ chuyên ngành | 1 mục từ | 20 | 16 | 12 | 4 |
| 1.2 | Xây dựng bảng mục từ tổng hợp | 1 mục từ | 10 | 8 | 6 | 2 |
| 1.3 | Sửa chữa, hoàn thiện bảng mục từ chuyên ngành, bảng mục từ tổng hợp sau góp ý, tọa đàm/hội thảo khoa học hoặc nghiệm thu | 1 lần | 900 | 900 | 450 | 450 |
| **2** | **Biên soạn, biên tập mục từ** |  |  |  |  |  |
| 2.1 | Biên soạn mục từ | 1 mục từ cỡ nhỏ |  | | | |
| - Xây dựng đề cương mục từ | 150 |  |  |  |
| - Biên soạn mục từ | 1.200 | 450 | 320 | 9 |
| 2.2 | Biên tập mục từ | 1 mục từ cỡ nhỏ |  | | | |
| - Biên tập khoa học | 650 | 220 | 150 |  |
| - Biên tập kỹ thuật | 300 | 100 | 70 |  |
| 2.3 | Xin ý kiến chuyên gia | 1 mục từ cỡ nhỏ | 130 | 60 | 12 |  |
| 2.4 | Xét duyệt mục từ | 1 mục từ cỡ nhỏ | 250 | 150 | 100 |  |
| 2.5 | Biên tập liên ngành | 1 mục từ cỡ nhỏ | 130 | 100 | 60 |  |
| 2.6 | Hiệu đính mục từ | 1 mục từ cỡ nhỏ | 80 | 25 | 25 |  |
| 2.7 | Thẩm định nội dung mục từ | 1 mục từ cỡ nhỏ |  | | | |
| - Thẩm định nội dung | 95 | 30 | 20 |  |
| - Thẩm định kỹ thuật | 45 | 15 | 10 |  |
| 2.8 | Chỉnh lý, bổ sung nội dung mục từ | 1 mục từ cỡ nhỏ | 350 | 130 | 90 | 3 |
| Biên tập sau chỉnh lý, bổ sung nội dung mục từ | 175 | 65 | 45 |  |
| **3** | **Dựng và biên tập tổng thể bản thảo** |  |  |  |  |  |
| 3.1 | Dựng bản thảo |  | | | | |
| - Dựng maket nội dung | 1 trang | 20 | 20 | 15 | 10 |
| - Dựng maket bìa | quyển | 16.000 | 12.000 | 10.000 | 8.000 |
| 3.2 | Biên tập tổng thể bản thảo | 1 mục từ cỡ nhỏ | 135 | 76 | 50 | 5 |

2. Định mức chi hội thảo, tọa đàm khoa học phục vụ hoạt động biên soạn, biên tập

a) Định mức chi hội thảo, tọa đàm khoa học phục vụ hoạt động biên soạn, biên tập từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân tối đa bằng định mức chi hội thảo, tọa đàm cùng cấp theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 23/2024/TT-BCA ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong Công an nhân dân (sau đây viết gọn là Thông tư số 23/2024/TT-BCA);

b) Tùy theo yêu cầu của nhiệm vụ, Thủ trưởng đơn vị chủ trì quy định số lần hội thảo, tọa đàm khoa học cho phù hợp.

3. Dự toán chi duyệt bản thảo; in ấn, xuất bản, phát hành các loại từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân xây dựng trên cơ sở khối lượng công việc, chế độ, định mức hiện hành (nếu có) và các báo giá liên quan.

**Điều 6. Định mức chi đối với hoạt động quản lý**

1. Định mức chi họp hội đồng nghiệm thu bảng mục từ chuyên ngành, bảng mục từ tổng hợp; nghiệm thu kết quả thẩm định mục từ; nghiệm thu mục từ biên soạn; nghiệm thu mục từ biên tập; nghiệm thu mục từ sau chỉnh lý, bổ sung; nghiệm thu bản thảo tối đa bằng định mức chi họp hội đồng đánh giá nghiệm thu cùng cấp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 23/2024/TT-BCA. Tùy theo yêu cầu của nhiệm vụ, Thủ trưởng đơn vị chủ trì quy định số lần họp hội đồng cho phù hợp.

2. Dự toán chi quản lý chung nhiệm vụ biên soạn các loại từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân thực hiện theo khoản 9 Điều 6 Thông tư số 23/2024/TT-BCA.

3. Các khoản chi khác thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ Công an.

**Điều 7. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí công tác biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân**

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân từ ngân sách nhà nước và được bố trí trong dự toán ngân sách của Bộ Công an giao cho Công an các đơn vị, địa phương; nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí công tác biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực an ninh.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

2. Đối với các nhiệm vụ của công tác biên soạn từ điển, bách khoa thư trong Công an nhân dân đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các quy định đã thực hiện tại thời điểm phê duyệt.

3. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì những nội dung liên quan đến Thông tư này cũng thay đổi theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

**Điều 9. Trách nhiệm thi hành**

1. Cục trưởng Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Công an đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an) để giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Các đồng chí Thứ trưởng; - Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ; - Công an địa phương; - Công báo; - Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; - Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an; - Lưu: VT, V03, V04(P3). | **BỘ TRƯỞNG     Đại tướng Lương Tam Quang** |